

Bản án số: 192/2018/DS – PT
Ngày: 05/7/2018
V/v “Yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Ngọt

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Ông Nguyễn Kim Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre: Bà Võ Thị Hoa – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 104/2018/TLPT- DS ngày 22 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 11/2018/DS – ST ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 139/2018/QĐ – PT ngày 06 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm: 1992; (*có mặt*)

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Nơi ở hiện tại: số 430, ấp 2, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Trang H, sinh ngày 3/3/1958; (*có mặt*)

Địa chỉ: số 440B, ấp 2, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Nơi ở hiện tại: số 103, phường 2, đường N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- *Người kháng cáo:* bị đơn ông Huỳnh Trang H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/12/2017 và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Hoàng G trình bày:

Khoảng 19 giờ ngày 01/8/2017, anh G đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B3-057.73 lưu thông trên đường tỉnh 883 theo hướng ngã tư huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre về Bình Đại thì va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 71C-021.28 do ông Huỳnh Trang H điều khiển từ hướng Bình Đại về ngã tư huyện Châu Thành. Do ông H chạy lấn tuyến nên mới xảy ra va chạm với xe của anh G. Hậu quả làm anh G bị thương phải đưa đến bệnh viện trung tâm y tế huyện Châu Thành. Nhưng do vết thương nặng nên anh được chuyển đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu. Đến ngày 07/8/2017 anh G được chuyển đến bệnh viện Chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 12/8/2017 anh được xuất viện về nhà. Trong quá trình nằm viện ông H có đến thăm anh được 02 lần và đưa cho anh số tiền 10.000.000 đồng. Ngày 12/9/2017 công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tổ chức hòa giải giữa anh với ông H. Theo nội dung hòa giải ông H đồng ý có trách nhiệm bồi thường cho anh số tiền tổng cộng là 55.000.000 đồng. Ông H đã đưa trước cho anh số tiền 10.000.000 đồng nên anh chỉ yêu cầu bồi thường thêm 45.000.000 đồng. Ông H cũng đồng ý thỏa thuận nhưng sau đó thay đổi ý kiến, không bồi thường cho anh. Anh yêu cầu ông H có trách nhiệm bồi thường cho anh tiền chi phí sửa xe honda 17.400.000 đồng. Tiền chi phí mổ chân, chi phí chuyển viện, chi phí tái khám, chi phí điều trị tổng cộng 35.547.485 đồng. Tiền chi phí mất thu nhập trong khoảng thời gian anh điều trị không thể đi làm được trong 03 tháng tính từ ngày 01/8/2017 đến ngày 31/10/2017 với số tiền 22.500.000 đồng (thu nhập mỗi tháng của anh là 7.500.000 đồng/tháng) nhưng anh có thay đổi yêu cầu là chỉ yêu cầu tiền mất thu nhập trong một tháng là 7.500.000 đồng vì trong vụ tai nạn này anh cũng có một phần lỗi. Tổng số tiền anh yêu cầu ông H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh là 60.447.485 đồng. Do ông H đã đưa cho anh 10.000.00 đồng nên số tiền còn lại anh yêu cầu ông H bồi thường cho anh 50.447.485 đồng.

Chúng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của anh là các hóa đơn, chứng từ điều trị bệnh, đơn xác nhận thu nhập hàng ngày của anh mà anh đã nộp cho Tòa án.

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn ông Huỳnh Trang H trình bày:

Trong vụ tai nạn giao thông trên cả hai bên đều có lỗi. Lỗi của anh G là sử dụng rượu bia khi điều khiển phương tiện giao thông. Lỗi của ông là do lúc đó đường rất đông công nhân nên ông có chạy lấn tuyến. Khi xe ông va chạm với xe anh G ông cùng phụ lái đã hỗ trợ đưa anh G đến bệnh viện. Trong quá trình anh G nằm viện ông cũng đã đến thăm hỏi và đưa cho anh G số tiền hỗ trợ chi phí điều trị là 10.000.000 đồng. Do cả hai bên đều có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nên qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông chỉ có trách nhiệm bồi thường cho anh G số tiền tổng cộng 20.000.000 đồng (trong đó có 10.000.000 đồng ông đưa cho anh G lúc nằm viện) nên số tiền còn lại ông đồng ý bồi

thường cho anh G là 10.000.000 đồng. Ngoài ra ông không đồng ý bồi thường cho anh G bất kỳ chi phí nào khác.

Sau khi hòa giải không thành Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đưa vụ án ra xét xử. Tại bản án dân sự sơ thẩm số 11/2018/DS-ST ngày 02/4/2018 đã tuyên:

Áp dụng các điều 584, 590, 601, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

1/ Buộc ông Huỳnh Trang H phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh Nguyễn H G số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm (do tai nạn giao thông) tổng cộng 50.355.485 đồng (chi phí sửa xe 17.308.000 đồng, chi phí điều trị thương tích 30.347.485 đồng, tiền xe chuyển viện và tái khám 5.200.000 đồng, tiền mất thu nhập 7.500.000 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải Thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Ngoài ra bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 02/5/2018 bị đơn ông Huỳnh Trang H kháng cáo bản án sơ thẩm, ông cho rằng cả hai bên đều có lỗi trong vụ tai nạn giao thông, nên yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, ông chỉ đồng ý bồi thường cho anh G 20.000.000 đồng (trong đó có tính 10.000.000 đồng mà ông đã giao cho anh G).

Tại phiên tòa phúc thẩm, hai bên đương sự tự thỏa thuận được với nhau với nội dung: ông Huỳnh Trang H đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng G số tiền thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm (do tai nạn giao thông) tổng cộng là 40.000.000 đồng (bao gồm: chi phí sửa xe, chi phí điều trị thương tích, tiền xe chuyển viện và tái khám, tiền mất thu nhập). Do ông H đã giao cho anh G 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), nên ông H bồi thường tiếp cho anh G số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Quan điểm của kiểm sát viên:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận được về việc tranh chấp với nội dung: ông Huỳnh Trang H đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng G số tiền thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm (do tai nạn giao thông) tổng cộng là 40.000.000 đồng (bao gồm: chi phí sửa xe, chi phí điều trị thương tích, tiền xe chuyển viện và tái khám, tiền mất thu nhập). Do ông H đã giao cho anh G 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), nên ông H bồi thường tiếp cho anh G số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), sự thỏa thuận này là do hai bên tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tuyên xử: công nhận sự thỏa thuận nêu trên tại phiên tòa phúc thẩm giữa anh Nguyễn Hoàng G và ông Huỳnh Trang H, sửa Bản án sơ thẩm số 11/2018/DS-ST ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và án phí phúc thẩm: Do ông H thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí cho ông H.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Xét kháng cáo của bị đơn là ông Huỳnh Trang H và đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Hoàng G khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Trang H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm (do tai nạn giao thông) số tiền tổng cộng 60.447.485 đồng. Trong đó có 17.400.000 đồng là khoản tiền chi phí sửa xe. Do ông H đã đưa trước cho anh 10.000.000 đồng nên anh yêu cầu ông H phải bồi thường tiếp cho anh 50.447.485 đồng. Vì vậy quan hệ tranh chấp phải được xác định là “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm”.

[2] Xét về lỗi trong việc gây thiệt hại: Theo báo cáo đề xuất giải quyết tai nạn giao thông của Công an huyện Châu Thành ngày 07/10/2017 thì nguyên nhân chính vụ tai nạn giao thông là do ông Huỳnh Trang H điều khiển xe ô tô tải BS: 71C – 02128 lưu thông không đúng phần đường quy định; anh Nguyễn Hoàng G cũng có lỗi là điều khiển xe máy BS: 71B3- 05773 trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50miligam/ 100mililit máu (189mg/100ml) vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và thiếu chú ý quan sát nên dẫn đến va chạm. Tòa sơ thẩm xử chấp nhận yêu cầu của anh G. Ông H kháng cáo cho rằng nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông có một phần lỗi của anh G là sử

dụng rượu bia khi tham gia điều khiển phương tiện đường bộ. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh G cũng thừa nhận có lỗi do sử dụng rượu bia vượt quá nồng độ cồn quy định khi tham gia giao thông, nên hai bên tự nguyện thỏa thuận về việc tranh chấp với nội dung: ông Huỳnh Trang H đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng G số tiền thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm (do tai nạn giao thông) tổng cộng là 40.000.000 đồng (bao gồm: chi phí sửa xe, chi phí điều trị thương tích, tiền xe chuyên viện và tái khám, tiền mất thu nhập), ông H đã giao trước cho anh G 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), nên ông H bồi thường tiếp cho anh G số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) là xong. Xét thấy: sự thỏa thuận này là do hai bên tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm công nhận sự thỏa thuận này giữa hai bên đương sự là phù hợp quy định tại Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và án phí phúc thẩm: Do ông H thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên ông H được miễn toàn bộ án phí.

[3] Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa phúc thẩm giữa hai bên đương sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 11/2018/DS-ST ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Cụ thể tuyên:

Áp dụng các điều 584, 590, 601, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

1/ Ông Huỳnh Trang H đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng G số tiền thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm (do tai nạn giao thông) tổng cộng là 40.000.000 đồng (bao gồm: chi phí sửa xe, chi phí điều trị thương tích,

tiền xe chuyển viện và tái khám, tiền mất thu nhập), ông H đã giao trước cho anh G 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), nên ông H bồi thường tiếp cho anh G số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) là xong.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Huỳnh Trang H được miễn.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh Trang H được miễn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Văn Ngọt